|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN PHÚ  **TỔ LỊCH SỬ**  Số /CH-LS | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

**CÂU HỎI**

**Hướng dẫn học sinh tự ôn tập**

1. **LỊCH SỬ 10**
2. Trình bày nguyên nhân của các cuộc phát kiến địa lí.
3. Tải Lược đồ về những cuộc phát kiến địa lí và chỉ trên lược đồ về hành trình các cuộc phát kiến địa lí.
4. Nêu hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí.
5. Trình bày những chính sách đô hộ của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với nhân dân ta.
6. Mục đích của chính sách đô hộ đó có thực hiện được không. Tại sao.
7. Hãy cho biết chuyển biến về các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội ở nước ta thời Bắc thuộc. Nguyên nhân của sự chuyển biến đó.
8. Việc thành lập nhà nước Vạn Xuân có ý nghĩa gì.
9. Trình bày nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng năm 938.
10. Nêu những sự kiến chứng tỏ tính liên tục và rộng lớn của phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân ta thời Bắc thuộc.
11. Nêu những đóng góp của Hai Bà Trưng, Lý Bí, Triệu Quang Phục, Khúc Thừa Dụ và Ngô Quyền trong cuộc đấu tranh giành độc lập thời Bắc thuộc.
12. **LỊCH SỬ 11**
13. Khái quát phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á (1918 – 1939)
14. Trình bày nét nổi bật về phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân Lào và nhân dân Cămpuchia (1918 – 1939). Nêu tinh thần đoàn kết chiến đấu của ba nước Đông Dương chống thực dân Pháp (1918 – 1939).
15. Nêu nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945).
16. Tóm tắt diễn biến về Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945).
17. Nêu tính chất, kết cục của Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945).
18. Vai trò của Anh, Mĩ, Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945).
19. Từ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai, hãy rút ra cho cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay.
20. Lập niên biểu về những sự kiện chính của lịch sử thế giới hiện đại (1917 – 1945).
21. Nêu một ví dụ về mối liên hệ giữa lịch sử thế giới và lịch sử Việt Nam trong thời kì 1917 – 1945.
22. **LỊCH SỬ 12**
23. Trình bày về tình hình, nhiệm vụ cách mạng nước ta sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương.
24. Nêu mục tiêu, kết quả của Cải cách ruộng đất.
25. Nêu nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi” (1959 – 1960)
26. Trình bày hoàn cảnh lịch sử, nội dung, ý nghĩa của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9-1960).
27. Nêu sự ra đời, âm mưu, thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 – 1965).
28. Quân dân Miền Nam chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ diễn ra như thế nào.
29. Nêu sự ra đời, âm mưu, thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 - 1968).
30. Quân dân Miền Nam chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ diễn ra như thế nào.
31. Trình bày điểm giống và khác nhau giữa chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” với chiến lược “Chiến tranh cục bộ”. của Mĩ ở Miền Nam.
32. Nêu âm mưu, thủ đoạn của Mĩ trong chiến tranh bằng không quân, hải quân phá hoại Miền Bắc lần thứ nhất (1965 – 1968).
33. Từ 1965 – 1968, Miền Bắc đã chi viên cho Miền Nam như thế nào.
34. Nêu âm mưu, thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh” (1969 – 1973).
35. Quân dân Miền Nam đã chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh” (1969 – 1973) như thế nào.
36. Tinh thần đoàn kết chiến đấu của ba nước Đông Dương trong đấu tranh chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh” (1969 – 1973).
37. Nêu hoàn cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả, ý nghĩa của Cuộc tiến công chiến lược năm 1972.

-Hết-